



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

3. GIHĪPABBAJITA-SAMMĀPAṬIPATTIPAÑHO

1. “Bhante nāgasena bhāsitampetam bhagavatā: ‘**Gihino vāham bhikkhave pabbajitassa vā sammāpaṭipattim vaṇṇemi. Gihī vā bhikkhave pabbajito vā sammā paṭipanno sammāpaṭipattādhikaraṇam¹ ārādhako hoti ñāyaṃ dhammaṃ kusalan** ’ti. Yadi bhante nāgasena gihī odātavasano kāmabhogī puttadārasambādhasayanaṃ ajjhāvasanto kāsikacandanaṃ paccanubhonto mālāgandhavilepanaṃ dhārento jātarūparajataṃ sādiyanto maṇikanakavicittamoḷibaddho² sammā paṭipanno ārādhako hoti ñāyaṃ dhammaṃ kusalaṃ, pabbajito ’pi bhaṇḍū kāsāvavattavasano parapiṇḍamajjhupagato catusu sīlakkhandhesu sammā paripūrakārī diyaḍḍhesu sikkhāpadasatesu samādāya vattanto, terasasu dhutaguṇesu anavasesaṃ vattanto, sammā paṭipanno ārādhako hoti ñāyaṃ dhammaṃ kusalaṃ, tattha bhante ko viseso gihino vā pabbajitassa vā? Aphalaṃ hoti tapokammaṃ, niratthikā pabbajjā, vañjhā sikkhāpadagopanaṃ, moghaṃ dhutaguṇasamādānaṃ? Kiṃ tattha dukkhamanuciṇṇena? Nanu nāma sukheva sukhaṃ adhigantabban ”ti?

2. “Bhāsitampetam mahārāja bhagavatā: ‘**Gihino vā ’ham bhikkhave pabbajitassa vā sammāpaṭipattim vaṇṇemi. Gihī vā bhikkhave pabbajito vā sammā paṭipanno sammāpaṭipattādhikaraṇam ārādhako hoti ñāyaṃ dhammaṃ kusalan** ’ti.

Evametaṃ mahārāja sammā paṭipanno ’va seṭṭho. Pabbajito ’pi mahārāja ‘pabbajitomhī ’ti na sammā paṭipajjeyya, atha kho so ārakā ’va sāmāññā, ārakā ’va brahmaññā. Pageva gihī odātavasano. Gihī ’pi mahārāja sammā paṭipanno ārādhako hoti ñāyaṃ dhammaṃ kusalaṃ. Pabbajito ’pi mahārāja sammā paṭipanno ārādhako hoti ñāyaṃ dhammaṃ kusalaṃ.

Api ca mahārāja pabbajito ’va sāmāññassa issaro adhipati. Pabbajjā mahārāja bahugūṇā anekagūṇā appamāṇagūṇā, na sakkā pabbajjāya guṇaṃ parimāṇaṃ kātuṃ.

Yathā mahārāja kāmadaḍḍassa maṇiratanassa na sakkā dhanena aggho parimāṇaṃ kātuṃ ‘ettakaṃ maṇiratanassa mūlan ’ti, evameva kho mahārāja pabbajjā bahugūṇā anekagūṇā appamāṇagūṇā, na sakkā pabbajjāya guṇaṃ parimāṇaṃ kātuṃ.

¹ sammāpaṭipattādhikarahetu - Ma, evaṃ sabbattha.

² maṇikuṇḍalavicittamoḷibaddho.

3. CÂU HỎI VỀ VIỆC THỰC HÀNH ĐÚNG ĐẮN CỦA HÀNG TẠI GIA VÀ XUẤT GIA:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: **‘Này các tỳ khuru, ta khen ngợi sự thực hành đúng đắn của người tại gia hoặc của vị xuất gia. Này các tỳ khuru, người tại gia hoặc vị xuất gia đã thực hành đúng đắn, do kết quả của việc thực hành đúng đắn mà trở nên người thành tựu thiện pháp đúng theo chánh đạo.’** Thưa ngài Nāgasena, nếu người tại gia, mặc y phục màu trắng, trong khi sinh sống có sự thọ hưởng các dục, có việc nằm chen chúc với vợ và con, trong khi hưởng thụ vải Kāsi và trầm hương, trong khi đeo tràng hoa, vật thơm, và vật thoa, trong khi ứng thuận vàng và bạc, buộc búi tóc có trang điểm ngọc ma-ni và vàng, đã thực hành đúng đắn, và trở nên người thành tựu thiện pháp đúng theo chánh đạo; còn vị xuất gia, đầu được cạo, mặc y ca-sa, đi đến khát thực ở những người khác, có sự thực hành trọn vẹn đúng đắn bốn giới uẩn, thọ lãnh và hành trì một trăm năm mươi điều học, hành trì không thiếu sót mười ba pháp giữ bỏ, đã thực hành đúng đắn, thì cũng trở nên người thành tựu thiện pháp đúng theo chánh đạo. Thưa ngài, ở đây người tại gia hoặc vị xuất gia có cái gì là khác biệt? Có phải việc hành khổ hạnh là không có kết quả, việc xuất gia là không có lợi ích, việc gìn giữ các điều học là vô ích, sự thọ trì các hạnh giữ bỏ là rồ dại? Ở đây, có gì với việc theo đuổi sự khó khăn? Chẳng phải là sự an lạc có thể được chứng đạt bằng chính sự an lạc?”

2. “Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: **‘Này các tỳ khuru, ta khen ngợi sự thực hành đúng đắn của người tại gia hoặc của vị xuất gia. Này các tỳ khuru, người tại gia hoặc vị xuất gia đã thực hành đúng đắn, do kết quả của việc thực hành đúng đắn mà trở nên người thành tựu thiện pháp đúng theo chánh đạo.’**

Tâu đại vương, tương tự y như thế chỉ có người đã thực hành đúng đắn là hạng nhất. Tâu đại vương, ngay cả vị xuất gia (nghĩ rằng): ‘Ta là vị xuất gia’ rồi không thực hành đúng đắn, thì vị ấy bị xa rời phẩm vị Sa-môn, bị xa rời phẩm vị Bà-la-môn; không cần đề cập đến người tại gia mặc y phục màu trắng. Tâu đại vương, thậm chí người tại gia đã thực hành đúng đắn cũng trở nên người thành tựu thiện pháp đúng theo chánh đạo. Tâu đại vương, luôn cả vị xuất gia đã thực hành đúng đắn cũng trở nên người thành tựu thiện pháp đúng theo chánh đạo.

Tâu đại vương, thêm nữa chính vị xuất gia là chúa tể, là người chủ của phẩm vị Sa-môn. Tâu đại vương, việc xuất gia là có nhiều đức tính, có vô số đức tính, có vô lượng đức tính, không thể thực hiện việc đo lường đức tính của việc xuất gia.

Tâu đại vương, giống như không thể thực hiện việc đo lường giá trị bằng tài sản đối với bảo ngọc ma-ni, vật ban cho điều ước, là: ‘Giá tiền của viên bảo ngọc ma-ni là chừng này.’ Tâu đại vương, tương tự y như thế việc xuất gia là có nhiều đức tính, có vô số đức tính, có vô lượng đức tính, không thể thực hiện việc đo lường đức tính của việc xuất gia.

Yathā vā pana mahārāja mahāsamudde ūmiyo na sakkā parimāṇaṃ kātuṃ ‘ettakā mahāsamudde ūmiyo ’ti, evameva kho mahārāja pabbajjā bahugūṇā anekagūṇā appamāṇagūṇā, na sakkā pabbajjāya gūṇaṃ parimāṇaṃ kātuṃ.

Pabbajitassa mahārāja yaṃ kiñci karaṇīyaṃ, sabbantaṃ khippameva samijjhāti no cirarattāya. Kimkaraṇā? Pabbajito mahārāja appiccho hoti santuṭṭho pavivitto asaṃsaṭṭho āraddhaviriyo nirālayo aniketo paripuṇṇasīlo sallekhitācāro dhutapaṭipattikusalo hoti. Taṃ kāraṇā pabbajitassa yaṃ kiñci karaṇīyaṃ sabbantaṃ khippameva samijjhāti no cirarattāya. Yathā mahārāja niggaṇṭhi samasudhota-ujuvimalanārāco susajjito sammā vahati, evameva kho mahārāja pabbajitassa yaṃ kiñci karaṇīyaṃ sabbantaṃ khippameva samijjhāti no cirarattāyā ”ti.

“Sādhu bhante nāgasena! Evametaṃ tathā sampaṭicchāmī ”ti.

**Gihīpabbajita-
sammāpaṭipattipaṇho tatiyo.**

Tâu đại vương, hoặc là giống như không thể thực hiện việc đo lường các làn sóng ở đại dương rằng: ‘Các làn sóng ở đại dương là chùng này.’ Tâu đại vương, tương tự y như thế việc xuất gia là có nhiều đức tính, có vô số đức tính, có vô lượng đức tính, không thể thực hiện việc đo lường đức tính của việc xuất gia.

Tâu đại vương, đối với vị xuất gia điều gì cần phải làm, tất cả mọi việc ấy được thành tựu thật nhanh chóng, không lâu lắc. Vì lý do gì? Tâu đại vương, vị xuất gia ham muốn ít, tự biết đủ, sống tách ly, không giao du, có sự nỗ lực tinh tấn, không mong cầu, không nhà, có giới tròn đủ, có hạnh giảm thiểu, rành rẽ việc thực hành các pháp giữ bỏ. Vì lý do ấy, đối với vị xuất gia điều gì cần phải làm, tất cả mọi việc ấy được thành tựu thật nhanh chóng, không lâu lắc. Tâu đại vương, giống như mũi tên, không sâu sùi, bằng phẳng, khéo được làm sạch, ngay thẳng, không vết nhơ, được bắn ra khéo léo thì di chuyển chính xác. Tâu đại vương, tương tự y như thế đối với vị xuất gia điều gì cần phải làm, tất cả mọi việc ấy được thành tựu thật nhanh chóng, không lâu lắc.”

“Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Trẫm chấp nhận điều này đúng theo như vậy.”

**Câu hỏi về việc thực hành đúng đắn
của hàng tại gia và xuất gia là thứ ba.**
